

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày: 09-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tôn;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trương Đức Thành;

2. Bà: Lục Thị Minh;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hạ Thị Soan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 22/11/2022 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

* Đối với bị cáo: **G**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2000 tại: huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông: Hầu Văn M; con bà: Lầu Thị S; bị cáo có 05 (Năm) anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; vợ: Lý Thị N; bị cáo có 02 (Hai) con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Hầu Văn D, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm N, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt)

* *Người làm chứng:*

1. Chu Văn Ch, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Xóm B, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt)

2. Ma Văn M, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm N, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 30/9/2022, tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại Khu 3, thị trấn P, huyện B phát hiện 01 đối tượng đứng trước quán bi-a tại chợ nông sản huyện B có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối tượng trên có họ tên G, sinh năm 2000, trú tại: xóm N, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Kiểm tra người G phát hiện, thu giữ:

- Tại túi áo khoác bên trái chiếc áo G đang mặc phát hiện 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là heroine).

- Tại túi quần trước bên trái chiếc quần G đang mặc phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, loại điện thoại bàn phím bấm, số IMEI: 356359052104916.

- Tại túi quần sau bên phải chiếc quần G đang mặc phát hiện Tiền Việt Nam đồng: 200.000 đồng.

Kiểm tra xong, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa người và tang vật về trụ sở Công an huyện Bảo Lâm để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của G tại xóm N, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Đồng thời, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tiến hành mở niêm phong và cân khối lượng toàn bộ số chất bột màu trắng (nghi là heroine) có tổng khối lượng là 0,02g (không phẩy không hai gam). Sau khi cân, tiến hành trích toàn bộ số chất bột màu trắng nghi là heroine để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số: 310/KL-KTHS ngày 13/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, G khai nhận số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang là heroine, số heroine này là của G mua với mục đích để bản thân sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, cụ thể:

Khoảng 08 giờ 00 phút sáng ngày 30/9/2022, do bản thân có nhu cầu sử dụng heroine nên G đi bộ từ nhà đến quán bi-a ở Khu 3, thị trấn P, huyện B để tìm mua heroine. Tại quán bi-a, G đã mua 01 gói heroine với một người thanh niên (G không quen biết) với số tiền 200.000 đồng. Địa điểm trao đổi mua bán heroine ở trong quán bi-a, sau khi mua được heroine G ra bờ kè sông Gâm để sử dụng hình thức sử dụng là chích. Sử dụng heroine xong G quay lại quán bi-a chơi tiếp.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút sáng cùng ngày G cùng một người nghiện nũa (không quen biết) cùng nhau đi xã Q, huyện B để tìm mua heroine. Khi đi đến gần trường THCS xã Q, huyện B, G đưa cho người thanh niên này 200.000 đồng,

để đi mua heroine, còn G đợi ở lề đường. Nam thanh niên này đi đâu không rõ khoảng 15 phút rồi quay lại đưa cho G 01 gói heroine được gói trong giấy màu trắng. Sau khi mua được heroine, G cùng người thanh niên này đi vào một căn nhà hoang tại đầu cầu Bản Đe, thị trấn P, huyện B để sử dụng và chia nhỏ heroine. G đã chia gói heroine này làm 02 (hai) gói và cất giấu trong người nhằm mục đích để có ai hỏi mua sẽ bán lại kiếm lời. Sau khi chia heroine xong G cùng người thanh niên này quay lại quán bi-a tại Khu 3, thị trấn P, huyện B. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, khi G đang chơi trong quán bi-a có một người thanh niên (G không quen biết) đến hỏi G “Có không?” (ý là có heroine để bán không?) G trả lời “có”. Sau đó người thanh niên này đưa cho G số tiền 200.000 đồng để mua heroine G nhận tiền và lấy từ trong người ra 01 gói heroine đưa cho người thanh niên này. Địa điểm trao đổi mua bán heroine trong quán bi-a. Khi mua bán chỉ có G và người thanh niên này biết. Mua được heroine người thanh niên này đi đâu không rõ, còn G vẫn chơi ở quán bi-a. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, G bị tổ Công tác Công an huyện Bảo Lâm phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, G khai nhận: Khoảng 04 ngày trước G cùng một người nghiện (G không quen biết) đi đến xóm B, xã Th, huyện B để tìm mua heroine. G đưa cho người này 700.000 đồng để mua heroine, người này cầm tiền và đi đâu không rõ khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho G 01 gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu xanh. Sau khi mua được heroine G cùng người này đi vào bụi cây gần đường để sử dụng sau đó đi về thị trấn P, huyện B trên đường về G bảo người này dừng xe để chia số heroine còn lại thành 07 gói nhỏ được gói trong giấy màu trắng, sau đó về đến quán bi- a tại khu 3, thị trấn P, G đã bán heroine cho 05 người không quen biết, mỗi người 01 gói với số tiền là 200.000 đồng.

Ngày 30/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã tiến hành xác minh và cho G nhận dạng những người đã được mua heroine với G. Kết quả nhận dạng, G nhận ra 02 người đã được G bán heroine cho gồm: Chu Văn Ch, sinh năm 2001, trú tại xóm B, xã L, huyện B và Ma Văn M, sinh năm 1993, trú tại xóm N, xã N1, huyện B.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai của Chu Văn Chính và Ma Văn Môn, cả hai khai nhận được mua heroine với G và phù hợp với lời khai của G, lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng loại điện thoại bàn phím bấm, số IMEI: 356359052104916 thu giữ khi bắt quả tang G, quá trình điều tra xác định điện thoại trên là G mượn của anh trai là Hầu Văn D để sử dụng, G sử dụng điện thoại để liên lạc với gia đình, không sử dụng vào mục đích trao đổi, mua bán heroine. Ngày 14/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là Hầu Văn D là có căn cứ.

**** Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:***

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự:
- Đề nghị xử phạt bị cáo G từ 07 đến 08 năm tù.
- Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.
- Về án phí: Xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 30/9/2022, tại chợ Nông sản thuộc khu 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng, Công an huyện Bảo Lâm bắt quả tang G thực hiện hành vi tàng trữ trái phép Heroine có khối lượng là 0,02 gam. Số heroine trên G mua với một nam thanh niên không quen biết với số tiền 200.000 đồng tại xã Q, huyện B. Mục đích G mua heroine về để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời, trưa ngày 30/9/2022 G bán heroine cho một người không quen biết 01 gói với giá 200.000 đồng.

Ngoài ra, trước ngày bị bắt khoảng 04 ngày, G nhờ một người nghiện không quen biết đi mua heroine ở xóm B, xã Th, huyện B với số tiền 700.000 đồng. Sau khi mua được heroine G sử dụng một phần, số heroine còn lại G chia ra thành 07 gói nhỏ và bán lại cho Chu Văn Ch 01 gói với giá 200.000 đồng, bán cho Ma Văn M 01 gói với giá 200.000 đồng và bán cho 03 người khác không quen biết mỗi người 01 gói với giá 200.000 đồng. Địa điểm các lần trao đổi mua bán heroine đều ở quán bi-a gần chợ Nông sản, thị trấn P, huyện B. Tổng số tiền G bán heroine mà có là 1.200.000 đồng, số heroine còn lại chưa kịp tiêu thụ bị thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 0,02 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với tang vật vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tự trị an ở địa phương, gây hoang

mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 50/CT-VKSBL, ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo từ nhỏ sống cùng gia đình tại xóm N, xã Mô, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học đến lớp 06/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Lớn lên lấy vợ và sinh sống tại địa phương chủ yếu sống bằng nghề trồng trọt. Ở địa phương G không chịu khó làm ăn và thường xuyên có mối quan hệ qua lại với các đối tượng nghiện ma túy bản thân bị cáo đã nghiện ma túy từ đầu năm 2022. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của các chất ma túy đối với sức khỏe con người, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục cho mọi công dân về tác hại của các chất ma túy.

- *Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ*: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

Trong vụ án này: Đối với người hai thanh niên đi cùng G mua heroine và những người bán ma túy cho G vào ngày 30/9/2022 và trước đó khoảng 04 ngày theo lời khai của bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này. Chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của bị cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với hành vi mua ma túy về sử dụng của Chu Văn Ch và Ma Văn M hành vi trên chưa cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1, Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đối với Chính và Môn là có căn cứ.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Tiền vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma túy phát hiện ngày 30/9/2022 tại Khu 3, thị trấn Pác Miầu, Bảo Lâm, Cao Bằng, số tiền: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)". Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện

Bảo Lâm, Cao Bằng. Qua điều tra xét hỏi tại phiên tòa xác định đây là tiền mà bị cáo bán Heroine có được, cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước là có căn cứ.

- Truy thu đối với bị cáo số tiền **1.000.000** đồng, số tiền mà bị cáo đã bán Heroine có được.

[5]. Về án phí: Bị cáo G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định, để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo G **07 (Bảy)** năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 30/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền:* 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- *Truy thu đối với bị cáo số tiền:* 1.000.000 đồng (bằng chữ: Một triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng số 07 ngày 21/11/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo G phải chịu 200.000 đồng, *(bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà Nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo;
- Người CQL&NVLQ;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Mông Ân, huyện Bảo Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Văn Tôn